

Số: 44/2025/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 27 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

Địa chỉ trụ sở: Số D P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Ngọc M: Ông Lê Trung V; chức vụ: Giám đốc Văn phòng đại diện Ngân hàng TMCP K tại Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số: 68/QĐ-CT.HĐQT ngày 09/7/2024).

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Trung V: Ông Ngô Văn Q; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP K - Chi nhánh Đ. Địa chỉ: Số C L, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số: 1935/QĐ-NHKL ngày 09/7/2024).

Người đại diện hợp pháp của ông Ngô Văn Q: Bà Trần Thị Tuyết T, sinh năm 1984; chức vụ: CTV Ngân hàng TMCP K - Chi nhánh Đ. Địa chỉ: Số C L, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số: 29/UQ-CNĐT ngày 04/4/2025).

- *Bị đơn*:

1. Ông Nguyễn Ngọc Á, sinh năm 1966.

2. Bà Lâm Thị N, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Đối với hợp đồng tín dụng số: TI607/HĐTD ngày 13/02/2023, ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N thống nhất liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 19/5/2025, bao gồm: Tiền gốc là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 13.315.068 đồng (Mười ba triệu, ba trăm mười lăm nghìn, không trăm sáu mươi tám đồng), tiền lãi quá hạn là 41.128.767 đồng (Bốn mươi một triệu, một trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm sáu mươi bảy đồng); tổng cộng là 154.443.835 đồng (Một trăm năm mươi bốn triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn, tám trăm ba mươi lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 19/5/2025, ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP K thì lãi suất mà ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP K theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP K.

Ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N thống nhất để Ngân hàng TMCP K được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số TI668/HĐTC ngày 10/02/2023 để bảo đảm thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng TMCP K.

Ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N hoàn thành việc trả nợ thì Ngân hàng TMCP K thống nhất có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số TI668/HĐTC ngày 10/02/2023.

2.2. Đối với hợp đồng tín dụng số: TI639/HĐTDCC ngày 01/6/2023, ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N thống nhất liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 19/5/2025, bao gồm: Tiền gốc là 57.481.481 đồng (Năm mươi bảy triệu, bốn trăm tám mươi một nghìn, bốn trăm tám mươi một đồng), tiền lãi trong hạn là 7.228.493 đồng (Bảy triệu, hai trăm hai mươi tám nghìn, bốn trăm chín mươi ba đồng), tiền lãi quá hạn là 17.990.916 đồng (Mười bảy triệu, chín trăm chín mươi nghìn, chín trăm mười sáu đồng), tổng cộng là 82.700.890 đồng (Tám mươi hai triệu, bảy trăm nghìn, tám trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 19/5/2025, ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm

Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP K thì lãi suất mà ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP K theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP K.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N thống nhất tự nguyện chịu trách nhiệm liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.929.000 đồng (Năm triệu, chín trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.089.000 đồng (Sáu triệu, không trăm tám mươi chín nghìn đồng) theo biên lai số 0005394 ngày 08/4/2025 và biên lai số 0006945 ngày 19/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; do bị đơn ông Nguyễn Ngọc Á và bà Lâm Thị N đã tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thùy Trang